TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 05/2018/QĐST- HNGĐ	*Tân Uyên, ngày 12 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 05/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2018 về việc "ly hôn, tranh chấp về nuôi con" giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Trương Văn T, sinh năm 1987; HKTT: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang; tạm trú: Ấp T, xã T, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- *Bị đơn:* Bà Trần Thị N, sinh năm 1994; HKTT: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang; tạm trú: Ấp T, xã T, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trương Văn T và bà Trần Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Văn T và bà Trần Thị N thuận tình ly hôn

- Về con chung: Có 02 con chung tên Trương Thị Ngọc T, sinh ngày 21/10/2012 và Trương Văn T, sinh ngày 17/3/2014. Khi ly hôn, ông Trương Văn T được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung; bà Trần Thị N không phải cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Ông Trương Văn T và bà Trần Thị N đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung; bà Trần Thị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai

được cản trở. Vì lợi ích hợp pháp của con chung, khi đương sự có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau này nếu cần thiết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Ông Trương Văn T tự nguyện nộp 150.000 đồng; được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013590 ngày 28/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên hoàn trả ông Trương Văn T 150.000 đồng còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- UBND xã Mỹ, huyện C,
tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Sinh